

TP. Hồ Chí Minh, ngày 28 tháng 8 năm 2026

**DANH SÁCH HOÀN THÀNH QUÁ TRÌNH THỰC HÀNH KHÁM BỆNH CHỮA BỆNH
TẠI BỆNH VIỆN THỐNG NHẤT ĐỢT 6 NĂM 2026**

- Tên cơ sở hướng dẫn thực hành: **Bệnh viện Thống Nhất**
- Địa chỉ: Số 01 Lý Thường Kiệt, phường Tân Sơn Nhất, Thành phố Hồ Chí Minh.

TT	HỌ VÀ TÊN	NGÀY SINH	ĐỊA CHỈ THƯỜNG TRÚ	CHUYÊN MÔN	NĂM TỐT NGHIỆP	THỜI GIAN	
						TỪ NGÀY	ĐẾN NGÀY
BÁC SĨ ĐA KHOA							
1	Cao Quốc Phong	18/06/2001	36/6 đường Lê Lợi, Tổ 13, phường Cẩm Thành, tỉnh Quảng Ngãi	Bác sĩ Y khoa	2025	01/08/2025	01/08/2026
2	Vi Lý Minh Huệ	07/03/2001	Xóm 8, Thôn Tân Thành, Tánh Linh, Lâm Đồng	Bác sĩ Y khoa	2025	01/08/2025	01/08/2026
3	Nguyễn Trần Hoàng Anh	01/06/2001	Thôn Hữu Quyền, xã Cẩm Xuyên, tỉnh Hà Tĩnh	Bác sĩ Y khoa	2025	01/08/2025	01/08/2026
4	Huỳnh Trung Quyết	10/03/2001	KDC1, thôn Phước Lộc, xã Mộ Đức, tỉnh Quảng Ngãi	Bác sĩ Y khoa	2025	01/08/2025	01/08/2026
5	Nguyễn Thị Hồng Liên	12/12/2001	17/6E đường 22, Khu phố 44, Phường Hiệp Bình, Thành phố Hồ Chí Minh	Bác sĩ Y khoa	2025	01/08/2025	01/08/2026
6	Hồ Trương Công	25/09/1995	498/1/34 Nguyễn Văn Công, Khu phố 40, Phường Hạnh Thông, Thành Phố Hồ Chí Minh	Bác sĩ Y khoa	2025	01/08/2025	01/08/2026
7	Trần Anh Tài	02/04/2001	120/6 Long Thành, An Lục Long, Tây Ninh	Bác sĩ Y khoa	2025	01/08/2025	01/08/2026
8	Huỳnh Thị Hồng Duyên	12/04/2000	Ấp 3, xã Long Thành, tỉnh Vĩnh Long	Bác sĩ Y khoa	2025	01/08/2025	01/08/2026

TT	HỌ VÀ TÊN	NGÀY SINH	ĐỊA CHỈ THƯỜNG TRÚ	CHUYÊN MÔN	NĂM TỐT NGHIỆP	THỜI GIAN	
						TỪ NGÀY	ĐẾN NGÀY
9	Nguyễn Ngọc Huyền Trân	30/10/1997	333/3/11 Lê Văn Sĩ, phường Tân Sơn Hòa, Thành phố Hồ Chí Minh	Bác sĩ Y khoa	2021	01/08/2025	01/08/2026
10	Đào Đức Mạnh	09/02/2001	Ấp Đường Long, Thạnh Đức, Tây Ninh	Bác sĩ Y khoa	2025	01/08/2025	01/08/2026
11	Nguyễn Hồng Quân	02/03/2000	78 Đường K, Nhị Đồng 2, Dĩ An, Tp. Hồ Chí Minh	Bác sĩ Y khoa	2025	01/08/2025	01/08/2026
12	Nguyễn Thị Ngọc Thi	12/12/1993	67/50/14d Bờ Bao Tân Thắng, Khu phố 9, Phường Tân Sơn Nhì, Thành phố Hồ Chí Minh	Bác sĩ Y khoa	2019	01/08/2025	01/08/2026
13	Văn Thị Thu Hà	30/08/2001	Tổ dân phố Bình Minh 2, phường Cur Bao, tỉnh Đắk Lắk	Bác sĩ Y khoa	2025	01/08/2025	01/08/2026
14	Nguyễn Thiên Quốc	27/04/2001	52/7 Đường Mai Văn Vĩnh, Khu Phố 27, Phường Tân Hưng, TP Hồ Chí Minh	Bác sĩ Y khoa	2025	18/08/2025	18/08/2026
15	Phan Trần Khánh Du	15/12/2001	27 Ấp 2, xã Chợ Gạo, tỉnh Đồng Tháp	Bác sĩ Y khoa	2025	12/08/2025	12/08/2026
16	Huỳnh Võ Khánh Duy	14/10/2000	Ấp Gò Châu Mai, xã Khánh Hưng, tỉnh Tây Ninh	Bác sĩ Y khoa	2025	15/08/2025	15/08/2026
17	Nguyễn Thị Yến	29/06/2001	Thôn 11, EaHiao, Đắk Lắk	Bác sĩ Y khoa	2025	15/08/2025	15/08/2026
18	Trương Thành Tín	23/10/2000	495 Tô Ngọc Vân khu phố 7 phường Tam Bình, Thành phố Hồ Chí Minh	Bác sĩ Y khoa	2025	18/08/2025	18/08/2026
19	Phạm Thị Kim My	25/03/2001	Số nhà 899, Tổ 17, Ấp An Bình, xã Hội Cư, tỉnh Đồng Tháp	Bác sĩ Y khoa	2025	12/08/2025	12/08/2026
BÁC SĨ Y HỌC CỔ TRUYỀN							
1	Trương Công Hậu	05/01/2001	23 Nguyễn Quang Bích, Khu phố 9, phường Tân Bình, Thành phố Hồ Chí Minh	Bác sĩ Y học cổ truyền	2025	01/08/2025	01/08/2026

TT	HỌ VÀ TÊN	NGÀY SINH	ĐỊA CHỈ THƯỜNG TRÚ	CHUYÊN MÔN	NĂM TỐT NGHIỆP	THỜI GIAN	
						TỪ NGÀY	ĐẾN NGÀY
2	Lê Thị Ngọc Giao	22/09/2001	610 Lê Duẩn, Phường Phú Xuân, Thành phố Huế	Bác sĩ Y học cổ truyền	2025	01/08/2025	01/08/2026
3	Trần Thị Thảo	21/07/1982	66/1 Nguyễn Lâm, phường Cầu Kiệu, Thành phố Hồ Chí Minh	Bác sĩ Y học cổ truyền	2025	01/08/2025	01/08/2026
4	Trần Minh Trí	19/03/1986	183/5A Trần Kế Xương, phường Cầu Kiệu, Thành phố Hồ Chí Minh	Bác sĩ Y học cổ truyền	2025	01/08/2025	01/08/2026
5	Lê Đức Quang	23/09/1998	372 Nguyễn Văn Cừ, Tổ 6, Khu phố 4, Đặc khu Phú Quốc, tỉnh An Giang	Bác sĩ Y học cổ truyền	2025	01/08/2025	01/08/2026
6	Lâm Thị Kim Dung	10/08/2001	2151 ấp Phước Bình 1, xã Phước Thái, Thành phố Đồng Nai	Bác sĩ Y học cổ truyền	2025	01/08/2025	01/08/2026
7	Quách Thanh Ngân	10/09/2001	Ấp 5, Xã Long Phú, Thành phố Cần Thơ	Bác sĩ Y học cổ truyền	2025	01/08/2025	01/08/2026
8	Trần Thị Yến Nhi	14/11/2001	Tổ 16, thôn Bắc Hợp, ấp An Chu, xã Bình Minh, Thành phố Đồng Nai	Bác sĩ Y học cổ truyền	2025	01/08/2025	01/08/2026
9	Nguyễn Hoàng Thiên Ngân	10/06/2001	Ấp Xuân Đà, Xuân Hoà, Thành phố Đồng Nai	Bác sĩ Y học cổ truyền	2025	01/08/2025	01/08/2026
10	Danh Chanh Sô Rì Dal	26/02/2000	Tổ 2, Ấp An Phú, Xã Gò Quao, tỉnh An Giang	Bác sĩ Y học cổ truyền	2025	01/08/2025	01/08/2026
11	Nguyễn Thị Liên Hương	16/06/1999	106/1/4 Đình Nghi Xuân, phường Bình Trị Đông, Thành phố Hồ Chí Minh	Bác sĩ Y học cổ truyền	2025	01/08/2025	01/08/2026
12	Phan Như Quỳnh	06/05/2001	1/30 Ấp Tiền Lân 4, Bà Điểm, Thành phố Hồ Chí Minh	Bác sĩ Y học cổ truyền	2025	01/08/2025	01/08/2026
13	La Thiên Ngân	28/11/2001	136 ấp Hạ, Xã Tân Long, tỉnh Đồng Tháp	Bác sĩ Y học cổ truyền	2025	01/08/2025	01/08/2026
14	Nguyễn Thị Trà My	22/12/1992	116/50 Bình Trị Đông, khu phố 39, phường Bình Trị Đông, Thành phố Hồ Chí Minh	Bác sĩ Y học cổ truyền	2025	01/08/2025	01/08/2026

TT	HỌ VÀ TÊN	NGÀY SINH	ĐỊA CHỈ THƯỜNG TRÚ	CHUYÊN MÔN	NĂM TỐT NGHIỆP	THỜI GIAN	
						TỪ NGÀY	ĐẾN NGÀY
15	Nguyễn Thị Trúc Nhã	16/03/1982	599 Cách Mạng Tháng 8, phường Hòa Hưng, Thành phố Hồ Chí Minh	Bác sĩ Y học cổ truyền	2025	01/08/2025	01/08/2026
16	Đặng Thị Lê	21/02/1972	509 Phạm Văn Hai, phường Tân Sơn Hoà, Thành phố Hồ Chí Minh	Bác sĩ Y học cổ truyền	2025	01/08/2025	01/08/2026
17	Nguyễn Thành Đức	22/03/1985	A6/75 ấp 39, xã Vĩnh Lộc, Thành phố Hồ Chí Minh	Bác sĩ Y học cổ truyền	2025	01/08/2025	01/08/2026
18	Nguyễn Thị Thu Hương	30/04/1990	879/71/7/2A Hương lộ 2, khu phố 20, phường Bình Trị Đông, Thành phố Hồ Chí Minh	Bác sĩ Y học cổ truyền	2025	01/08/2025	01/08/2026
19	Huỳnh Bảo Quân	01/08/1996	số 470B, ấp 2, Phường An Hội, Tỉnh Vĩnh Long	Bác sĩ Y học cổ truyền	2020	01/08/2025	01/08/2026
CHUYÊN NGÀNH DINH DƯỠNG LÂM SÀNG							
1	Phan Nguyễn Hoàng Hồng Ân	26/06/2003	6 Nghĩa Phát, khu phố 21, phường Tân Sơn Nhất, Thành phố Hồ Chí Minh	Cử nhân dinh dưỡng	2025	02/02/2026	02/08/2026
2	Lý Mỹ Duyên	04/01/2000	202a ấp Chợ, xã Tiên Thủy, tỉnh Vĩnh Long	Cử nhân dinh dưỡng	2022	02/02/2026	02/08/2026
3	Đặng Thị Hoài Giang	25/11/2003	10, đường số 9, ấp Trang Tấn Khương, xã Hiệp Phước, Thành phố Hồ Chí Minh	Cử nhân dinh dưỡng	2025	02/02/2026	02/08/2026
4	Lâm Hạ Gia Linh	14/06/2003	453 Hồ Học Lãm, khu phố 71, phường An Lạc, Thành phố Hồ Chí Minh	Cử nhân dinh dưỡng	2025	02/02/2026	02/08/2026
5	Võ Thành Long	17/03/2000	154, Tổ 35, Khu Phố 2A, phường Trảng Dài, Thành phố Đồng Nai	Cử nhân dinh dưỡng	2022	02/02/2026	02/08/2026
6	Phạm Trần Hoàng My	12/11/2003	361/64E Nguyễn Thị Pha, xã Đông Thạnh, Thành phố Hồ Chí Minh	Cử nhân dinh dưỡng	2025	02/02/2026	02/08/2026
7	Mai Thanh Ngân	06/05/2002	31/16A Nguyễn Thị Quờn, ấp Mũi Lớn, xã Tân An Hội, Thành phố Hồ Chí Minh	Cử nhân dinh dưỡng	2025	02/02/2026	02/08/2026

TT	HỌ VÀ TÊN	NGÀY SINH	ĐỊA CHỈ THƯỜNG TRÚ	CHUYÊN MÔN	NĂM TỐT NGHIỆP	THỜI GIAN	
						TỪ NGÀY	ĐẾN NGÀY
8	Mai Lê Thanh Ngọc	13/12/2003	481/7 Thống Nhất, khu phố 16, phường An Hội Đông, Thành phố Hồ Chí Minh	Cử nhân dinh dưỡng	2025	02/02/2026	02/08/2026
9	Võ Vĩnh Phúc	21/05/2001	737/72/3 Lạc Long Quân, Khu Phố 9, phường Bảy Hiền, Thành phố Hồ Chí Minh	Cử nhân dinh dưỡng	2023	02/02/2026	02/08/2026
10	Trần Thị Kim Thùy	15/06/2003	Ấp Thới An, Bình Đại, Vĩnh Long	Cử nhân dinh dưỡng	2025	02/02/2026	02/08/2026
11	Trần Thị Phương Trinh	04/04/2002	25 Nguyễn Trãi, phường Dĩ An, Thành phố Hồ Chí Minh	Cử nhân dinh dưỡng	2024	02/02/2026	02/08/2026
12	Nguyễn Tiến Trinh	01/07/2003	136 đường 30/4, phường Ninh Kiều, Thành phố Cần Thơ	Cử nhân dinh dưỡng	2025	02/02/2026	02/08/2026
CHUYÊN NGÀNH ĐIỀU DƯỠNG							
1	Nguyễn Ngọc Trâm Anh	12/12/2000	150/19 Huỳnh Văn Bánh, Phường Phú Nhuận, Thành phố Hồ Chí Minh	Cao đẳng Điều dưỡng	2025	02/02/2026	02/08/2026
2	Phạm Trần Hồng Anh	31/05/2003	E27/62 ấp 24, xã Hưng Long, Thành phố Hồ Chí Minh	Cử nhân Điều dưỡng	2025	02/02/2026	02/08/2026
3	Đặng Hà Quý Anh	27/09/2003	Tổ dân phố Bồn Tri, phường Hương An, Thành phố Huế	Cử nhân Điều dưỡng	2025	02/02/2026	02/08/2026
4	Nguyễn Thị Quỳnh Anh	10/02/2003	Tổ dân phố Bắc Thượng, phường Mỹ Thượng, Thành phố Huế	Cử nhân Điều dưỡng	2025	02/02/2026	02/08/2026
5	Nguyễn Thị Thuỳ Dung	21/01/2002	Thôn 5, xã Ia Krái, tỉnh Gia Lai	Cử nhân Điều dưỡng	2024	02/02/2026	02/08/2026
6	Võ Thị Dung	15/03/2003	Xóm Diễn Liên, xã Quảng Châu, tỉnh Nghệ An	Cử nhân Điều dưỡng	2025	02/02/2026	02/08/2026
7	Nguyễn Thị Duyên	25/01/2003	Xóm Đồng Phú, xã Tam Hợp, Tỉnh Nghệ An	Cử nhân Điều dưỡng	2025	02/02/2026	02/08/2026

TT	HỌ VÀ TÊN	NGÀY SINH	ĐỊA CHỈ THƯỜNG TRÚ	CHUYÊN MÔN	NĂM TỐT NGHIỆP	THỜI GIAN	
						TỪ NGÀY	ĐẾN NGÀY
8	Ô Khang Đạt	30/04/2003	199/7 Ấp Bình Thạnh 1, xã Hội An, tỉnh An Giang	Cử nhân Điều dưỡng	2025	02/02/2026	02/08/2026
9	Tăng Ngọc Hân	23/03/2003	Số C02/14A, khóm 13, phường Bạc Liêu, tỉnh Cà Mau	Cao đẳng Điều dưỡng	2025	02/02/2026	02/08/2026
10	Nguyễn Tú Hoa	03/10/2003	105/8 đường số 8, phường Bình Tân, Thành phố Hồ Chí Minh	Cử nhân Điều dưỡng	2025	02/02/2026	02/08/2026
11	Đặng Huỳnh Ngọc Minh	28/08/2003	57C đường Nguyễn Thông, khu phố 11, phường Nhiêu Lộc, Thành phố Hồ Chí Minh	Cử nhân Điều dưỡng	2025	02/02/2026	02/08/2026
12	Nguyễn Thị Như	10/05/2003	Xóm Ngọc Đình, xã Kim Liên, tỉnh Nghệ An	Cử nhân Điều dưỡng	2025	02/02/2026	02/08/2026
13	Nguyễn Thùy Kim Oanh	09/06/2002	112/16/35/1 khu phố 17, phường Tân Thới Hiệp, Thành phố Hồ Chí Minh	Cử nhân Điều dưỡng	2024	02/02/2026	02/08/2026
14	Trần Vương Như Quỳnh	19/03/1999	205/51 Trần Văn Đang, khu phố 27, phường Nhiêu Lộc, Thành phố Hồ Chí Minh	Cao đẳng Điều dưỡng	2024	02/02/2026	02/08/2026
15	Trần Thị Mỹ Tiên	13/03/2003	ấp Tám Ngàn, xã Tân Bình, Thành phố Cần Thơ	Cử nhân Điều dưỡng	2025	02/02/2026	02/08/2026
16	Trần Thị Thiện Tuyên	27/9/2003	470 Lê Duẩn, Nam Đông Hà, Quảng Trị	Cử nhân Điều dưỡng	2025	02/02/2026	02/08/2026
17	Nguyễn Ngọc Thu Tuyền	29/12/2003	131/1C Hiệp Bình, khu phố 36, phường Hiệp Bình, Thành phố Hồ Chí Minh	Cử nhân Điều dưỡng	2025	02/02/2026	02/08/2026
18	Phạm Thị Thanh	29/11/2004	Thôn Thái Châu, xã Nghĩa Hưng, tỉnh Ninh Bình	Cao đẳng Điều dưỡng	2025	02/02/2026	02/08/2026
19	Nguyễn Thị Huỳnh Trang	24/04/2004	1/21G, Ấp Nhị Tân 1, xã Xuân Thới Sơn, Thành phố Hồ Chí Minh	Cao đẳng Điều dưỡng	2025	02/02/2026	02/08/2026
20	Nguyễn Võ Tố Uyên	02/02/2003	7A/67 Trần Quý Khoáng, phường Hương An, thành phố Huế	Cử nhân Điều dưỡng	2025	02/02/2026	02/08/2026

TT	HỌ VÀ TÊN	NGÀY SINH	ĐỊA CHỈ THƯỜNG TRÚ	CHUYÊN MÔN	NĂM TỐT NGHIỆP	THỜI GIAN	
						TỪ NGÀY	ĐẾN NGÀY
21	Trần Thục Văn	03/10/2003	203 Lô E chung cư Lê Thị Riêng phường Hòa Hưng Thành phố Hồ Chí Minh	Cao đẳng Điều dưỡng	2025	02/02/2026	02/08/2026
CHUYÊN NGÀNH KỸ THUẬT Y - HÌNH ẢNH Y HỌC							
1	Trần Bội Giao	10/05/2001	Số nhà 458B ấp An Quới Đông, xã Mỹ An Hưng, tỉnh Đồng Tháp	Cử nhân kỹ thuật Hình ảnh y học	2023	02/02/2026	02/08/2026
2	Nguyễn Ngọc Hậu	15/10/2000	Thôn Duy Cẩn, xã Tánh Linh, tỉnh Lâm Đồng	Cao đẳng kỹ thuật Hình ảnh y học	2025	02/02/2026	02/08/2026
3	Nguyễn Minh Hiếu	09/08/1995	Thôn Bắc Sơn, xã Đông Trạch, tỉnh Quảng Trị	Cao đẳng kỹ thuật Hình ảnh y học	2025	02/02/2026	02/08/2026
4	Lê Thị Ngọc Hương	02/12/2004	40 đường Phước Tiến, tổ 4, khu phố 3, xã Phú Giáo, Thành phố Hồ Chí Minh	Cao đẳng kỹ thuật Hình ảnh y học	2025	02/02/2026	02/08/2026
5	Nguyễn Thành Nam	11/09/2003	95 Phạm Ngọc Thạch, xã Phan Rí Cửa, tỉnh Lâm Đồng	Cao đẳng kỹ thuật Hình ảnh y học	2024	02/02/2026	02/08/2026
6	Trần Hữu Hoàng Phúc	22/03/1985	Chung cư 336/1 bis Phan Văn Trị, phường Bình Lợi Trung, Thành phố Hồ Chí Minh	Cao đẳng kỹ thuật Hình ảnh y học	2025	02/02/2026	02/08/2026
7	Nguyễn Quang Tâm	18/01/2002	115/72 A, Trần Đình Xu, phường Cầu Ông Lãnh, Thành phố Hồ Chí Minh	Cao đẳng kỹ thuật Hình ảnh y học	2023	02/02/2026	02/08/2026
8	Hứa Khánh Vinh	20/04/2001	Chung cư Tân Phước, Lô C, phường Minh Phụng, Thành phố Hồ Chí Minh	Cử nhân kỹ thuật Hình ảnh y học	2023	02/02/2026	02/08/2026
9	Phạm Quốc Vương	06/01/2004	92/16 tổ 13, ấp Phương Lâm, xã Phú Lâm, Thành phố Đồng Nai	Cao đẳng kỹ thuật Hình ảnh y học	2025	02/02/2026	02/08/2026
10	Phù Thanh Như Ý	20/09/2004	Ấp 3, xã Tà Lài, Thành phố Đồng Nai	Cao đẳng kỹ thuật Hình ảnh y học	2025	02/02/2026	02/08/2026

TT	HỌ VÀ TÊN	NGÀY SINH	ĐỊA CHỈ THƯỜNG TRÚ	CHUYÊN MÔN	NĂM TỐT NGHIỆP	THỜI GIAN	
						TỪ NGÀY	ĐẾN NGÀY
11	Giang Ngọc Yến	29/12/2003	24 Vườn Chuối, phường Bàn Cờ, Thành phố Hồ Chí Minh	Cử nhân kỹ thuật Hình ảnh y học	2025	02/02/2026	02/08/2026
12	Đinh Văn Tạo	17/12/2003	28/19 Tân Chánh Hiệp 35, phường Trung Mỹ Tây, Thành phố Hồ Chí Minh	Cử nhân kỹ thuật Hình ảnh y học	2025	02/02/2026	02/08/2026
CHUYÊN NGÀNH PHỤC HỒI CHỨC NĂNG							
1	Lê Văn Dũng	10/08/1978	101/35A 16 Phạm Đình Hồ, khu phố 6, phường Bình Tây, Thành phố Hồ Chí Minh	Cao đẳng Kỹ thuật Vật lý trị liệu và phục hồi chức năng	2025	02/02/2026	02/08/2026
2	Đinh Thị Hồng Hạnh	17/12/2003	146 đường số 1, khu phố Thống Nhất, phường Dĩ An, Thành phố Hồ Chí Minh	Cử nhân Kỹ thuật Phục hồi chức năng	2025	02/02/2026	02/08/2026
3	Trương Huỳnh Bảo Khang	29/04/2003	Tổ 2, tổ dân phố 8, phường Phan Thiết, tỉnh Lâm Đồng	Cử nhân Kỹ thuật Phục hồi chức năng	2025	02/02/2026	02/08/2026
CHUYÊN NGÀNH KỸ THUẬT Y - XÉT NGHIỆM Y HỌC							
1	Nguyễn Nam Anh	03/08/1998	149/61/12 Bành Văn Trân, Khu phố 19, Phường Tân Sơn Nhất, Thành phố Hồ Chí Minh	Cử nhân Kỹ thuật xét nghiệm Y học	2025	02/02/2026	02/08/2026
2	Lê Phước Gia Bảo	18/06/1993	Số 406 Lô E, Chung cư Lê Hồng Phong, Khu phố 37, phường Vườn Lài, Thành phố Hồ Chí Minh	Cử nhân Kỹ thuật xét nghiệm Y học	2025	02/02/2026	02/08/2026
3	Võ Minh Châu	14/11/2003	Khu phố Tiên Tây Thượng, xã Tiên Thủy, tỉnh Vĩnh Long	Cử nhân Kỹ thuật xét nghiệm Y học	2025	02/02/2026	02/08/2026
4	Nguyễn Công Danh	12/09/2003	38/2 Khu Phố 13, Phường Đông Hưng Thuận, Thành phố Hồ Chí Minh	Cử nhân Kỹ thuật xét nghiệm Y học	2025	02/02/2026	02/08/2026
5	Phan Lê Duẩn	24/08/2003	Tổ 6, ấp Tua Hai, xã Châu Thành, tỉnh Tây Ninh	Cử nhân Kỹ thuật xét nghiệm Y học	2025	02/02/2026	02/08/2026
6	Phan Đỗ Thùy Dương	26/08/2000	140 Lê Văn Sỹ, Khu phố 7, Phường Phú Nhuận, Thành phố Hồ Chí Minh	Cử nhân Kỹ thuật xét nghiệm Y học	2023	02/02/2026	02/08/2026
7	Nguyễn Mạnh Đình	16/04/2001	Tổ 4, Ấp Thạnh Quới, xã Tân Châu, tỉnh Tây Ninh	Cử nhân Kỹ thuật xét nghiệm Y học	2025	02/02/2026	02/08/2026

TT	HỌ VÀ TÊN	NGÀY SINH	ĐỊA CHỈ THƯỜNG TRÚ	CHUYÊN MÔN	NĂM TỐT NGHIỆP	THỜI GIAN	
						TỪ NGÀY	ĐẾN NGÀY
8	Nguyễn Bích Hà	04/07/2003	Tổ 2, phường Cẩm Thành, Tỉnh Quảng Ngãi	Cử nhân Kỹ thuật xét nghiệm Y học	2025	02/02/2026	02/08/2026
9	Nguyễn Thị Thuý Hoa	04/11/2003	017/tn, ấp Thanh Ninh, xã Bảo Thạnh, tỉnh Vĩnh Long	Cử nhân Kỹ thuật xét nghiệm Y học	2025	02/02/2026	02/08/2026
10	Nguyễn Ngô Anh Khôi	23/01/2003	44/1C đường TH32, ấp 14, xã Hóc Môn, Thành phố Hồ Chí Minh	Cử nhân Kỹ thuật xét nghiệm Y học	2025	02/02/2026	02/08/2026
11	Nguyễn Tuấn Khôi	31/03/2003	168 Lê Hồng Phong , phường Ayun Pa, tỉnh Gia Lai	Cử nhân Kỹ thuật xét nghiệm Y học	2025	02/02/2026	02/08/2026
12	Bùi Xuân Long	23/03/1991	36/54A Nguyễn An Ninh, phường Tam Thắng, Thành phố Hồ Chí Minh	Cử nhân Kỹ thuật xét nghiệm Y học	2023	02/02/2026	02/08/2026
13	Tiêu Hoàng Lực	09/02/2003	Ấp 3, xã Thạnh Hòa, Thành phố Cần Thơ	Cử nhân Kỹ thuật xét nghiệm Y học	2025	02/02/2026	02/08/2026
14	Trương Văn Quý	20/07/2001	Tổ 9, ấp An Tịnh,xã Long Kiến, tỉnh An Giang	Cử nhân Kỹ thuật xét nghiệm Y học	2023	02/02/2026	02/08/2026
15	Nguyễn Thị Bích Tuyền	19/09/1983	7.06C chung cư Mỹ Thuận, 226/10 An Dương Vương, phường Bình Phú, Thành phố Hồ Chí Minh	Cử nhân Kỹ thuật xét nghiệm Y học	2023	02/02/2026	02/08/2026
16	Võ Thị Thu Thảo	22/11/1993	Căn hộ chung cư số 6.18, tháp D, khu nhà ở cao tầng công ty Khang Phúc, ấp 5, xã Bình Hưng, Thành phố Hồ Chí Minh	Cử nhân Kỹ thuật xét nghiệm Y học	2025	02/02/2026	02/08/2026
17	Lê Thị Mộng Thuý	04/12/2002	Ấp An Phước, xã Thành Thới, tỉnh Vĩnh Long	Cử nhân Kỹ thuật xét nghiệm Y học	2024	02/02/2026	02/08/2026
18	Phạm Vân Thuy	01/01/1985	482/12/25 Lê Quang Định, Khu phố 11, phường Bình Lợi Trung, Thành phố Hồ Chí Minh	Cử nhân Kỹ thuật xét nghiệm Y học	2025	02/02/2026	02/08/2026
19	Nguyễn Lê Quốc Trung	28/03/2001	181 Hoàng Hoa Thám, Khu phố 2, phường Bình Lợi Trung, Thành phố Hồ Chí Minh	Cử nhân Hóa sinh và Sinh học phân tử	2023	02/02/2026	02/08/2026

TT	HỌ VÀ TÊN	NGÀY SINH	ĐỊA CHỈ THƯỜNG TRÚ	CHUYÊN MÔN	NĂM TỐT NGHIỆP	THỜI GIAN	
						TỪ NGÀY	ĐẾN NGÀY
20	Trần Khánh Vi	01/11/2003	Khu phố Cây Thông Ngoài Cửa Dương, Đặc Khu Phú Quốc, Tỉnh An Giang	Cử nhân Kỹ thuật xét nghiệm Y học	2025	02/02/2026	02/08/2026
21	Phạm Thị Hoàng Yến	15/03/1994	Thôn 2, xã Đắc Mil, tỉnh Lâm Đồng	Cử nhân Kỹ thuật xét nghiệm Y học	2019	02/02/2026	02/08/2026
22	Nguyễn Hoàng Khánh Duy	18/04/2000	109/23 Trương Thị Hoa, Khu Phố 4, Phường Tân Thới Hiệp, Thành Phố Hồ Chí Minh	Cử nhân Kỹ thuật xét nghiệm Y học	2025	02/02/2026	02/08/2026
23	Bùi Trần Nam	28/07/1987	Thôn Quất Động, xã Thượng Phúc, Thành phố Hà Nội	Cử nhân Kỹ thuật xét nghiệm Y học	2023	02/02/2026	02/08/2026
24	Nguyễn Bảo Kha	26/12/2000	Số 36, Đường Lương Thế Vinh, Tổ 3, Thôn Đức Tài 3, Xã Hoài Đức, Tỉnh Lâm Đồng	Cử nhân Kỹ thuật xét nghiệm Y học	2022	28/11/2025	28/05/2026
25	Nguyễn Thới Đào Anh	31/05/1999	Tổ 9, Khu phố Long Hưng, Phường Bến Cát, Thành phố Hồ Chí Minh	Cao đẳng Kỹ thuật xét nghiệm Y học	2025	28/11/2025	28/05/2026
26	Đỗ Ngọc Xuân Tuyền	12/09/2001	27/4 Phường Bắc Nha Trang, Khánh Hoà	Cử nhân Kỹ thuật xét nghiệm Y học	2023	28/11/2025	28/05/2026

Tổng cộng: 112 người

GIÁM ĐỐC


Lê Đình Thanh